

KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG THẮT PHẬT BẢN
NGUYỆN CÔNG ĐỨC
QUYỂN HẠ

Bấy giờ, Đức Phật nói với Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi:

–Này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Những nguyện lớn của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang đã phát nguyện khi còn thực hành đạo Bồ-tát và những công đức trang nghiêm nơi cõi nước của Đức Phật ấy, dù trải qua một kiếp hoặc hơn một kiếp, Như Lai có giảng nói cũng không thể cùng tận. Cõi nước của Đức Phật ấy hoàn toàn thanh tịnh, không có sự dục nhiễm cũng không có người nữ và tiếng khổ đau nơi ba đường ác, dùng lưu ly trong suốt làm đất, thành quách, cung điện, các mái hiên, cửa sổ, lưới giăng đều bằng bảy báu, công đức trang nghiêm giống như thế giới Cực lạc ở phương Tây. Cõi nước ấy có hai vị Bồ-tát: Vị thứ nhất tên là Nhật Quang Biến Chiếu, vị thứ hai tên là Nguyệt Quang Biến Chiếu, là hai vị đứng đầu trong chúng Bồ-tát nhiều vô lượng ở thế giới ấy, có thể giữ gìn kho tàng chánh pháp của Đức Phật kia. Do đó, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Những thiện nam, thiện nữ có lòng tin thanh tịnh, nên nguyện sinh về thế giới của Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Có chúng sinh nào không biết về thiện ác, chỉ ôm lòng tham lam, không biết bố thí và quả báo của sự bố thí, trí tuệ ít ỏi, không có lòng tin, chứa nhiều tài sản, giữ gìn khổ nhọc, thấy người đến xin thì không vui, giả sử do bất đắc dĩ mà bố thí thì tiếc của vô cùng như cắt vào thân mình. Lại có vô lượng chúng sinh tham lam, bòn sẻn, cất chứa tài sản, ngay cả bản thân còn không dám sử dụng, hưởng nữa là cung cấp cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ, người làm công hay người đến xin, những chúng sinh ấy khi lâm chung ở cõi này thì sinh trong loài ngạ quỷ hoặc súc sinh, nhưng do thuở xưa ở nơi loài người, người ấy đã từng được nghe danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang, tuy ở trong cõi ác vẫn nhớ lại danh hiệu của Đức Như Lai ấy, nên sau khi chết ở cõi đó, được sinh trở lại trong loài người, nhờ có được trí túc mạng nên nhớ lại, liền sợ hãi sự khổ cõi ác, không còn ưa ham dục lạc, thích thực hành bố thí, khen ngợi người khác bố thí, không hề tham tiếc đối với tất cả tài sản. Dần dần, người ấy còn có thể dùng đầu, mắt, tay, chân, máu thịt và những bộ phận khác trên cơ thể để bố thí cho người đến xin, hưởng gì là những tài sản bên ngoài.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Có người dù quy y nơi Thế Tôn, thọ trì các giới pháp nhưng lại phá giới, phá oai nghi và hủy bỏ chánh kiến. Có người trì giới, có chánh kiến nhưng không chịu học hỏi, nên đối với nghĩa lý sâu xa trong Khế kinh mà chư Phật đã giảng nói thì không thể hiểu rõ. Có người tuy hiểu biết nhiều nhưng lại kiêu mạn, do kiêu mạn, tự cho mình là đúng, người khác là sai, chê bai chánh pháp, kết bạn với ma. Những người ngu tối như vậy tự mình đã làm theo tà kiến, lại còn khiến cho vô lượng trăm ngàn ức chúng sinh rơi vào hố lớn nguy hiểm. Những chúng sinh này sẽ bị đọa vào địa ngục, súc sinh và loài ngạ quỷ, nhưng nếu đã được nghe danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang thì nhờ oai lực theo bản nguyện của Đức Như Lai ấy, nên ở trong địa ngục, họ nhớ lại danh hiệu Đức Phật, sau khi chết ở cõi ấy, được sinh trở

lại làm người, luôn có chánh kiến, siêng năng, ưa thích các pháp thiện, bỏ thế tục xuất gia, ở trong pháp của Phật giữ gìn giới luật không hề hủy phạm, luôn có chánh kiến, học hỏi nhiều, hiểu rõ nghĩa lý sâu xa, không còn kiêu mạn, không chê bai chánh pháp, không làm bạn với ma, dần dần tu hành theo các hạnh Bồ-tát, cho đến chứng đắc quả vị Bồ-đề.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Có những chúng sinh tham lam, ganh ghét, tạo các nghiệp ác, khen mình chê người, sau khi chết sẽ bị đọa vào ba cõi ác, trong vô lượng ngàn năm chịu mọi khổ nỗi cùng cực, sau khi mạng chung ở cõi ấy thì sinh trong loài người, hoặc làm trâu, ngựa, lạc đà, lừa, thường bị đánh đập, đói khát hành hạ, luôn luôn chở nặng, khổ nỗi vô cùng, làm tội lỗi, bị người khác sai khiến, thường mất tự do, nhưng nhờ thuở xưa, khi còn làm thân người, đã từng được nghe danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang, nhờ năng lực nơi căn lành ấy, nên nay được nhớ lại, người ấy liền dốc lòng quy y, nhờ thần lực của Phật nên được thoát khổ, các căn đều thông tuệ, có trí tuệ, hiểu biết nhiều, thường câu pháp thù thắng, luôn gặp bạn tốt, dứt hẳn lưới ma, phá tan vỏ vô minh, làm khô cạn sông phiền não, thoát khỏi tất cả sinh, già, bệnh, chết, lo buồn, khổ đau, cho đến chứng đắc quả vị Bồ-đề.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Có những chúng sinh ưa thích chống đối, chia rẽ, tranh tụng làm rối loạn người khác nên thân, miệng, ý tạo các nghiệp ác ngày càng lớn dần, thường tạo những việc không lợi ích, làm hại lẫn nhau, cầu khẩn những vị thần như: thần rừng núi, thần cây cối, thần mồ mả..., giết hại chúng sinh, lấy máu thịt của chúng để cúng tế các vị thần Dạ-xoa, La-sát..., viết tên của người mà mình oán ghét hoặc làm hình tượng rồi dùng chú thuật ác để trừ ếm, hoặc làm mê hoặc, dùng thuốc độc, độc chú để sai khiến thầy chết... để hại người ấy khiến cho họ chết. Những chúng sinh ấy nếu được nghe danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang thì các điều ác như trên không thể làm hại được, tất cả đều thay đổi, khởi lên tâm Từ bi, cùng tạo lợi ích, an lạc, không còn ý niệm làm tổn thương người khác và tâm hiềm khích nhau, đối với những vật sở hữu thì thường hoan hỷ, biết vừa đủ.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Trong bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thiện nam, thiện nữ nào nếu có thể thọ trì tám giới quan trai, hoặc trải qua một năm hoặc trong ba tháng giữ gìn giới pháp ấy, rồi đem căn lành này nguyện được sinh vào thế giới Cực lạc ở phương Tây, gặp Đức Phật Vô Lượng Thọ, nếu được nghe danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang thì khi lâm chung, có tám vị Bồ-tát đến bằng thần thông để chỉ chỗ cho người ấy đi tới. Lập tức, vị ấy được tự nhiên hóa sinh trong hoa bằng các loại báu đủ màu sắc nơi thế giới ấy, hoặc nhờ nhân này, có người được sinh lên cõi trời. Tuy sinh trong cõi trời nhưng căn lành thuở xưa cũng không thể cùng tận, vị ấy không sinh trở lại trong các cõi ác khác, khi chấm dứt mạng sống ở cõi trời thì sinh ở cõi người, hoặc làm vua Chuyển luân, cai trị khắp bốn châu, oai đức tự tại, dẫn dắt cho vô lượng trăm ngàn chúng sinh tu tập mười nghiệp thiện; hoặc sinh vào dòng dõi quý tộc trong hàng Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, cư sĩ... có nhiều tài sản, châu báu, các kho đều tràn đầy của cải, tướng mạo đoan nghiêm, quyến thuộc sum vầy, trí tuệ thông minh, dũng mãnh oai vệ như đại lực sĩ; nếu là thân nữ, khi được nghe danh hiệu của Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang mà chí tâm trì niệm, thì đời sau không còn làm thân nữ.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Khi Đức Như Lai Dược Sư Lưu Ly Quang chứng đắc đạo quả Bồ-đề vô thượng, do diệu lực từ bản nguyện quan sát chúng sinh bị

các bệnh khổ, ốm yếu, khô gầy, chịu đủ thứ bệnh tật, hoặc bị ếm bùa chú, trúng độc, chết yếu, chết oan... vì muốn tiêu trừ những bệnh tật và làm mãn nguyện cho chúng sinh, nên Đức Thế Tôn ấy liền nhập vào chánh định tên là “Diệt trừ nhất thiết chúng sinh khổ não.” Sau khi nhập định, từ nơi tướng nhục kế của Như Lai phát ra ánh sáng lớn, trong ánh sáng này diễn nói đại thần chú:

–Nam-mô bạc già phật đế, bệ sát xã lữ lô, tích lưu ly bát lạc bà, hát ra xà dã, đất tha yết đa dã, a ra hát đế, tam miệu tam bột dã dã, đất diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã tam một yết đế, ta ha.

Bấy giờ, trong hào quang diễn nói thần chú này rồi, thì đại địa chấn động, phóng ra ánh sáng lớn, tất cả chúng sinh có bệnh tật đều được lành hẳn, được niềm vui, an ổn.

Này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Nếu thấy người nam, người nữ nào bị bệnh khổ thì nên vì người bệnh đó mà nhất tâm, tắm rửa sạch sẽ, rồi dùng thực phẩm, hoặc thuốc men, hoặc nước sạch không có trùng, rồi trì chú này một trăm lễ tám biến, đưa cho họ dùng, khiến tất cả bệnh tật đều tiêu trừ; nếu có mong cầu điều gì cũng nên chí tâm tụng niệm thì đều được như ý, không còn bệnh tật, được sống lâu, sau khi lâm chung, được sinh vào thế giới của Đức Phật ấy, không hề thoái chuyển cho đến chứng đắc quả vị Bồ-đề. Thế nên, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Thiện nam, thiện nữ nào đối với Đức Như Lai Dực Sư Lưu Ly Quang mà chí tâm ân cần tôn trọng, cung kính cúng dường, thì nên luôn trì chú này, đừng để quên mất.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Thiện nam, thiện nữ nào có lòng tin thanh tịnh, được nghe danh hiệu của bảy Đức Phật Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác như trên, nghe rồi trì niệm, sáng sớm đánh răng, tắm rửa sạch sẽ, dùng hương hoa, hương bột, hương đốt, hương xoa, tấu đủ loại âm nhạc để cúng dường hình tượng; đối với kinh điển này hoặc tự biên chép, hoặc dạy người khác chép, nhất tâm thọ trì, lắng nghe nghĩa lý, đối với Pháp sư thì nên cúng dường, đem tất cả các vật dụng, tài sản để cung cấp, không để vị ấy thiếu thốn, làm như vậy thì được chư Phật hộ niệm, thỏa mãn mọi ước nguyện, cho đến chứng đắc quả vị Bồ-đề.

Khi ấy, Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ở đời mạt pháp, con nguyện sẽ dùng đủ loại phương tiện, làm cho những thiện nam, thiện nữ có lòng tin thanh tịnh được nghe danh hiệu của bảy Đức Như Lai, cho đến trong giấc ngủ, con cũng dùng danh hiệu Phật khiến họ được giác ngộ.

Bạch Thế Tôn! Nếu đối với kinh này mà thọ trì, đọc tụng, hoặc giảng nói, chỉ bày cho người khác, hoặc tự chép hay bảo người khác chép, cung kính tôn trọng, dùng đủ loại hương hoa, hương xoa, hương bột, hương đốt, vòng hoa, chuỗi ngọc, cờ, lọng, âm nhạc... để cúng dường, dùng tơ lụa năm màu làm túi để đựng, để ở trên tòa cao, quét dọn đẹp đẽ, thì khi đó bốn vị đại Thiên vương cùng với quyến thuộc và vô lượng trăm ngàn chư Thiên đều đến chỗ vị ấy để cúng dường và hộ trì. Bạch Thế Tôn! Nếu nơi nào có kinh quý báu này lưu truyền và có người thọ trì thì nhờ diệu lực từ oai thần công đức, bản nguyện và được nghe danh hiệu của bảy Đức Như Lai kia, nên biết chỗ ấy không còn bị chết oan, cũng không bị các quỷ thần ác đoạt mất tinh khí, giả sử có bị đoạt mất thì trở lại như cũ, thân tâm an lạc.

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Đúng vậy, đúng vậy! Đúng như lời ông nói! Này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Thiện nam, thiện nữ nào có lòng tin thanh tịnh, muốn cúng dường bảy Đức Như Lai ấy thì trước hết, nên cung kính tạo bảy hình tượng Phật, tôn trí

nơi tòa đẹp, sạch sẽ, rải hoa, đốt hương, dùng các cờ phướn trang nghiêm chỗ ấy, trong bảy ngày bảy đêm, thọ trì tám giới quan trai, ăn thức ăn thanh tịnh, tắm rửa thân thể, mặc y phục mới, sạch sẽ, tâm không nhớ uế cũng chẳng sân hận, thường khởi tâm bình đẳng, lợi ích, an lạc, từ bi, hỷ xả, thổi nhạc, ca ngâm khen ngợi công đức, nhiều quanh bên phải tượng Phật, nhớ nghĩ đến bản nguyện của chư Như Lai ấy, đọc tụng kinh này, tư duy về nghĩa lý, diễn nói chỉ bày, tùy theo sự mong cầu của vị ấy như cầu sống lâu được sống lâu, cầu giàu có được giàu có, cầu chức vụ được chức vụ, cầu con trai, con gái thì được con trai, con gái..., tất cả đều được toại nguyện. Hoặc có người bỗng nhiên bị mộng ác, thấy các hình tướng ác, hoặc thấy loài chim quái lạ kéo đến, hoặc thấy trăm việc kinh dị xuất hiện trong nhà, người này nếu dùng những vật dụng hảo hạng để cung kính cúng dường chư Phật ấy thì những mộng ác, hình tướng ác, không an lành thấy đều biến mất, không thể làm người ấy lo sợ. Nếu gặp những sự sợ hãi như nước trôi, lửa cháy, đao binh, chất độc, bị treo bên sườn núi, vào đường nguy hiểm, voi dữ, sư tử, cọp, chó sói, gấu, rắn độc, bò cạp, rít... có thể chí tâm nhớ nghĩ đến chư Phật ấy, cung kính cúng dường thì được thoát khỏi hết thấy mọi sự sợ hãi. Nếu bị nước khác xâm chiếm, quấy nhiễu, trộm cướp, làm phản mà nhớ nghĩ, cung kính chư Như Lai ấy thì những oán thù đều tiêu tan.

Lại nữa, này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Thiện nam, thiện nữ nào có lòng tin thanh tịnh, cho đến trọn đời không thờ cúng vị trời nào khác, chỉ nhất tâm quy y Phật, Pháp, Tăng, giữ gìn giới cấm, hoặc năm giới, mười giới, hai mươi bốn giới của Bồ-tát, hai trăm năm mươi giới của Tỳ-kheo, năm trăm giới của Tỳ-kheo-ni, đối với các giới ấy có sự hủy phạm nên sợ bị đọa vào cõi ác, nếu có thể nhất tâm nhớ nghĩ đến danh hiệu của chư Phật kia, cung kính cúng dường thì chắc chắn không còn bị đọa vào ba cõi ác. Hoặc có phụ nữ nào, lúc sắp sinh, chịu đau đớn cùng cực, nếu có thể chí tâm trì niệm danh hiệu, lễ bái, khen ngợi, cung kính cúng dường bảy Đức Như Lai thì các khổ sở đều tiêu trừ, đứa con được sinh ra có dung mạo đẹp đẽ ai thấy cũng vui mừng, lanh lợi, thông minh, ít bệnh, yên ổn, không bị phi nhân đoạt mất tinh khí.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan:

–Công đức về danh hiệu của bảy Đức Như Lai ấy mà Như Lai đã khen ngợi, chính là cảnh giới sâu xa của chư Phật, khó có thể hiểu biết tường tận, Tôn giả đừng nên nghi ngờ.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đối với nghĩa lý sâu xa của Khế kinh mà Như Lai đã thuyết giảng con không hề nghi ngờ. Vì sao? Vì tất cả thân tướng, lời nói và ý nghĩa của Như Lai đều là chân thật. Bạch Thế Tôn! Vàng mặt trăng, mặt trời kia có thể làm cho rơi xuống, núi chúa Diệu Cao có thể bị chấn động, nhưng lời nói của chư Phật thì không bao giờ sai khác. Bạch Thế Tôn! Tuy nhiên, có chúng sinh không đầy đủ đức tin, nghe giảng nói về cảnh giới sâu xa của chư Phật thì suy nghĩ: “Sao chỉ nhớ nghĩ đến danh hiệu của bảy Đức Phật, mà đạt được nhiều công đức, lợi ích thù thắng như vậy?” Do suy nghĩ này, họ không tin, liền chệch lạc, phải ở trong đêm dài sinh tử, làm mất lợi ích lớn, bị đọa vào các cõi ác.

Đức Phật bảo:

–Này Tôn giả A-nan! Những chúng sinh ấy nếu được nghe danh hiệu của chư Phật mà bị đọa vào cõi ác thì không có điều ấy, chỉ trừ định nghiệp không thể chuyển đổi. Này Tôn giả A-nan! Đây là cảnh giới sâu xa của chư Phật, khó có thể lãnh hội, ông có

thể tin nhận thì nên biết, đều là nhờ oai lực của Như Lai. Nay Tôn giả A-nan! Tất cả hàng Thanh văn, Độc giác... đều không thể biết được, chỉ trừ hàng Bồ-tát Nhất sinh bố xứ. Nay Tôn giả A-nan! Thân người khó được, kính tin, tôn trọng đối với ngôi Tam bảo cũng thật là khó, được nghe danh hiệu của bảy Đức Như Lai lại càng khó hơn. Nay Tôn giả A-nan! Vô lượng hạnh Bồ-tát, vô lượng phương tiện thiện xảo, vô lượng thệ nguyện rộng lớn của chư Như Lai ấy, nếu Như Lai có giảng nói trong một kiếp hoặc hơn một kiếp về những điều đó thì cũng không thể cùng tận.

Bấy giờ, trong chúng hội có một vị Đại Bồ-tát tên là Cứu Thoát, từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa áo bày vai phải, gối phải quỳ sát đất, chắp tay bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vào đời sau, khi thời tượng pháp xuất hiện, có chúng sinh nào bị các bệnh tật bức bách, thân hình gầy yếu, không thể ăn uống được, cổ và môi đều khô rát, mắt nhìn thì chỉ thấy tối tăm, tướng chết xuất hiện, cha mẹ, quyến thuộc, bạn bè vây quanh khóc lóc, thân tuy đang nằm trên giường, nhưng lại thấy sứ giả của Diêm-ma Pháp Vương dẫn thần thức của họ đến chỗ vua. Song, tất cả chúng sinh đều có vị thần câu sinh, ghi chép hết thấy tùy theo nghiệp thiện hay ác mà người ấy đã tạo ra, rồi đưa cho vị vua kia. Vua liền nương theo phép tắc để tra hỏi sự tạo tác của họ, tùy theo tội hay phước mà phán xử. Khi ấy, thân quyến, bạn bè của người bệnh nếu có thể vì người ấy mà quy y chư Phật, dùng các vật dụng trang nghiêm theo như pháp để cúng dường, trải qua bảy ngày, hai mươi bảy ngày cho đến bảy mươi bảy ngày, thần thức của người ấy như được tỉnh dậy từ giấc mộng, tinh thần hồi phục như cũ, nên nhớ và biết hết tất cả quả báo của nghiệp thiện và bất thiện, do tự mình chứng kiến nghiệp báo là có thật, nên đến nỗi gặp nguy hiểm tới tánh mạng họ cũng không làm ác. Cho nên, thiện nam, thiện nữ nào có lòng tin thanh tịnh đều nên trì niệm danh hiệu của bảy Đức Phật, tùy theo khả năng của mình mà cung kính cúng dường.

Khi ấy, Tôn giả A-nan hỏi Bồ-tát Cứu Thoát:

–Thưa thiện nam! Làm thế nào để cung kính cúng dường bảy Đức Như Lai ấy?

Bồ-tát Cứu Thoát đáp:

–Thưa Đại đức! Có người bệnh nào muốn thoát khỏi bệnh tật và tai nạn, nên vì họ mà giữ gìn tám giới quan trai trong bảy ngày bảy đêm, dùng thực phẩm và những vật dụng khác, tùy theo khả năng của mình mà cúng dường Phật và chúng Tăng, suốt ngày đêm cung kính lễ bái bảy Đức Phật, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến, thắp bốn mươi chín ngọn đèn, tạo bảy hình tượng của bảy Đức Như Lai ấy, trước mỗi hình tượng tôn trí bảy ngọn đèn, bảy ngọn đèn ấy lớn bằng bánh xe, thắp sáng suốt bốn mươi chín đêm không tắt, làm bốn mươi chín các phước bằng tơ đủ màu sắc và một cái phước dài bốn mươi chín thước, phóng sinh bốn mươi loài. Như vậy, người bệnh liền được xa lìa tai nạn nguy hiểm không bị các quỷ ác và các thứ ngang trái làm hại.

Thưa Đại đức A-nan! Đó là cách thức để cúng dường chư Như Lai. Nếu trong bảy Đức Phật này mà chỉ cúng dường, trì niệm danh hiệu của một Đức Phật thì đều được công đức vô lượng như vậy, có mong cầu gì đều được mãn nguyện, huống gì là có thể cúng dường đầy đủ bảy Đức Phật.

Lại nữa, này Đại đức A-nan! Nếu hàng Sát-đế-lợi hoặc vua đã thọ pháp quán đảnh... lúc các tai nạn phát khởi như dân chúng bị nạn dịch bệnh, nạn nước khác xâm chiếm, nạn trong nước làm phản, nạn các vì sao biến đổi kỳ lạ, nạn nhật thực, nguyệt thực, nạn mưa gió trái mùa, nạn hạn hán... Khi ấy, các hàng Bà-la-môn và vua quán đảnh ấy nên khởi tâm Từ bi đối với tất cả chúng sinh, ân xá cho những người bị tù đầy,

khiến họ thoát khổ, theo cách thức như trước để cúng dường chư Phật. Nhờ căn lành này và diệu lực nơi bản nguyện của chư Như Lai, nên cõi nước ấy liền được an ổn, mưa gió điều hòa, lúa thóc được mùa, dân chúng trong nước đều không bệnh tật, an vui, không còn các thần Dạ-xoa hung ác quấy nhiễu, tất cả các cảnh tượng ác đều biến mất, hàng Sát-đế-lợi và vua quán đảnh... đều được tăng thêm tuổi thọ, sắc tướng và sức mạnh, không bệnh, tự tại. Thưa Đại đức A-nan! Nếu các vị vua, hoàng hậu, phi tần, công chúa, thái tử, vương tử, đại thần, tể tướng, các thế nữ trong cung, trăm chức quan và dân thường... bị khổ sở vì bệnh tật và các tai nạn khác, thì cũng nên cung kính tạo hình tượng của bảy Đức Phật, đọc tụng kinh này, thấp đèn, làm phước, thả các sinh vật, chí thành cúng dường, đốt hương, rải hoa liền được lành hẳn các bệnh, thoát khỏi các tai nạn.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan hỏi Bồ-tát Cứu Thoát:

–Thưa thiện nam! Sao mạng sống đã chấm dứt mà có thể tăng thêm được?

Bồ-tát Cứu Thoát đáp:

–Thưa Đại đức! Đại đức há không nghe Đức Như Lai giảng nói chín loại chết oan hay sao? Do đó, Đức Thế Tôn mới nói thần chú như vị thuốc, tùy theo bệnh mà cứu chữa, nên thấp đèn, làm phước, tu theo các nghiệp phước, nhờ tu phước nên được sống lâu.

Tôn giả A-nan hỏi:

–Thưa thiện nam! Thế nào là chín loại chết oan?

Bồ-tát Cứu Thoát đáp:

–Một là, có chúng sinh tuy bị bệnh nhẹ nhưng không được khám bệnh và uống thuốc, giả sử được gặp thầy thuốc thì lại cho thuốc không đúng bệnh, thật ra không đáng chết mà lại chết oan. Lại nữa, do tin theo tà ma ngoại đạo ở thế gian, các vị thầy quái gỡ nói sai lạc về họa, phước liền lo sợ, không thể làm chủ tâm mình, lại xem bói lành dữ, giết hại chúng sinh để cầu thần cứu giúp, cầu khẩn yêu quái, xin được ban phước..., muốn được sống lâu nhưng không bao giờ được, do mê lầm và kiến chấp điên đảo nên phải chết oan, bị đọa vào địa ngục không lúc nào ra khỏi. Hai là, chết oan vì bị pháp luật nhà vua xử tử. Ba là do săn bắn, chơi bời, đam mê dâm dục, rượu thịt, buông lung không chừng mực, nên chết oan vì bị hàng phi nhân đoạt mất tinh khí. Bốn là, chết oan vì bị lửa đốt. Năm là, chết oan vì bị nước cuốn trôi. Sáu là, chết oan vì bị các loài thú dữ ăn thịt. Bảy là, chết oan vì bị rớt xuống sườn núi. Tám là, chết oan vì thuốc độc, bị ếm trừ, thư, hoặc bị các quỷ sai khiến thân chết... làm hại. Chín là, do đói khát khốn cùng, lại không được ăn uống nên bị chết oan. Đó là chín loại chết oan mà Đức Như Lai đã nói tóm lược, ngoài ra còn có vô số sự chết oan khác, khó có thể nói hết.

Lại nữa, thưa Tôn giả A-nan! Vua Diêm-ma kia có ghi chép về sổ sách ở thế gian, nếu chúng sinh nào bất hiếu, tạo năm tội đại nghịch, chê bai ngôi Tam bảo, hủy hoại phép tắc vua tôi, không giữ gìn giới cấm... thì Diêm-ma Pháp Vương sẽ xét tùy theo tội nặng hay nhẹ mà xử phạt. Do đó, nay tôi khuyên các chúng sinh nên thấp đèn, làm phước, phóng sinh, tu phước khiến vượt qua khổ đau, nguy hiểm, không bị các tai nạn.

Khi ấy, trong chúng hội có mười hai vị đại tướng Dạ-xoa, các vị hiện đang có mặt nơi pháp hội, đó là: Đại tướng Cung-tỳ-la, đại tướng Bạt-chiết-la, đại tướng Mê-xí-la, đại tướng Át-nễ-la, đại tướng Mạt-nễ-la, đại tướng Sa-nễ-la, đại tướng Nhân-đà-la, đại tướng Ba-di-la, đại tướng Bạc-hô-la, đại tướng Chân-đạt-la, đại tướng Chu-đổ-la, đại tướng Tỳ-yết-la. Mười hai vị đại tướng Dạ-xoa này, mỗi vị đều có bảy ngàn Dạ-xoa làm quyến thuộc. Cùng lúc, các vị đều bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay, chúng con nhờ oai thần của Phật được nghe danh hiệu của bảy Đức Như Lai, nên chúng con không còn sợ hãi về các cõi ác nữa. Chúng con cùng nhau dốc lòng chí tâm cho đến trọn đời quy y Phật, Pháp, Tăng, phát nguyện sẽ gánh vác hết thảy chúng sinh, tạo lợi ích an lạc cho họ, bất cứ ở nơi nào, hoặc thành ấp, xóm làng hay trong rừng hoang vắng, nếu có người nào truyền bá, đọc tụng kinh này, hoặc trì niệm danh hiệu bảy Đức Phật, cung kính cúng dường thì chúng con cùng quyến thuộc sẽ ủng hộ người ấy, khiến họ thoát khỏi các tai nạn, có mong cầu điều gì đều được mãn nguyện, hoặc có bệnh tật mà cầu được lành thì cũng nên đọc tụng kinh này, dùng tờ năm màu kết thành tên chúng con, khi được như ý rồi mới tháo ra.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn khen ngợi các đại tướng Dạ-xoa:

–Lành thay! Lành thay! Nay các đại tướng Dạ-xoa, các ông nghĩ đến việc báo đáp ân đức của bảy Đức Như Lai thì nên luôn tạo lợi ích an lạc cho tất cả chúng sinh như vậy.

Khi ấy, trong chúng hội có nhiều chư Thiên ít trí tuệ, suy nghĩ như vậy: “Làm thế nào mà chỉ tạm nghe danh hiệu của chư Như Lai trong hiện tại cách đây bằng số cõi nước của chư Phật nhiều như số cát sông Hằng, liền được vô biên công đức thù thắng như thế?”

Bấy giờ, Đức Như Lai Thích-ca Mâu-ni biết rõ những suy nghĩ của chư Thiên, liền nhập vào định “Cảnh triệu nhất thiết Như Lai thâm diệu.” Vừa nhập định xong, tất cả tam thiên đại thiên thế giới đều hiện đủ sáu cách chấn động, rưới xuống hoa đẹp cõi trời và hương bột cõi trời. Bảy Đức Như Lai kia thấy tướng này rồi, mỗi vị đều từ cõi nước của mình đi đến thế giới Ta-bà để cùng thưa hỏi với Đức Như Lai Thích-ca. Khi ấy, nhờ năng lực nơi bản nguyện từ đời trước của chư Phật, nên mỗi Đức Thế Tôn đều tự mình an tọa trên tòa sư tử trang hoàng bằng báu cõi trời, các chúng Bồ-tát, tám bộ chúng như trời, rồng..., người và phi nhân... quốc vương, vương tử, các phi tần, công chúa trong cung và các đại thân, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ... đều vây quanh để nghe thuyết pháp. Lúc này, chư Thiên thấy chư Như Lai đều đã vân tập nên các vị ấy rất ngạc nhiên, tiêu trừ hết nghi ngờ, liền khen ngợi là điều chưa từng có, cùng nhau khen:

–Lành thay! Lành thay! Đức Như Lai Thích-ca đã tạo lợi ích cho chúng con, khiến chúng con tiêu trừ hết nghi ngờ và chư Như Lai đều đến nơi này.

Bấy giờ, trong đại chúng mỗi người đều tùy theo khả năng của mình, dùng hương hoa tốt đẹp, các chuỗi anh lạc và âm nhạc cõi trời để cúng dường chư Như Lai, rồi nhiễu quanh theo hướng bên phải bảy vòng, chấp tay kính lễ, cùng khen ngợi:

–Thật là hiếm có! Cảnh giới của chư Như Lai thật sâu xa, không thể nghĩ bàn, do diệu lực nơi thế nguyện từ đời trước và phương tiện thiện xảo nên đều hiện bày tướng đặc biệt, kỳ lạ như vậy.

Trong đại chúng, mỗi người đều phát nguyện: “Nguyện cho tất cả chúng sinh đều đạt được định thù thắng giống như chư Như Lai.”

Khi ấy, Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay cung kính, nhiễu quanh chư Phật bảy vòng, đảnh lễ nơi chân Phật, thưa:

–Bạch chư Như Lai! Lành thay! Lành thay! Năng lực thiên định của chư Như Lai là không thể nghĩ bàn, nhờ vào diệu lực nơi bản nguyện và phương tiện thiện xảo để giáo hóa chúng sinh. Cúi xin chư Như Lai giảng nói thần chú có năng lực lớn, khiến cho chúng sinh phước mỏng ở đời sau, hoặc bị bệnh khổ bức bách, những tai nạn về mặt trời, mặt trăng và các vì sao, dịch bệnh, oán thù, đi vào đường hiểm trở, gặp những sự sợ

hãi... làm nơi nương tựa, khiến họ được an ổn. Những chúng sinh ấy đối với thần chú này hoặc tự mình biên chép hay bảo người khác biên chép, hoặc thọ trì đọc tụng, giảng nói rộng rãi cho người khác thì thường được chư Phật hộ niệm và sẽ hiện thân đến khiến họ được mãn nguyện, không bị đọa vào cõi ác, cũng chẳng bị chết oan.

Các Đức Như Lai khen ngợi Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi:

–Lành thay! Lành thay! Đây chính là diệu lực từ oai thần của chư Như Lai, nên khiến ông thỉnh cầu chư Như Lai giảng nói thần chú, vì thương xót chúng sinh, làm cho họ không còn các nạn khổ. Ông hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ, chư Như Lai sẽ giảng rõ.

Này Bồ-tát Mạn-thù-thất-lợi! Có đại thần chú tên là “Như Lai định lực lưu ly quang”, thiện nam, thiện nữ nào biên chép, đọc tụng, cung kính cúng dường, khởi tâm Từ bi lớn đối với chúng sinh thì có nguyện cầu điều gì đều được mãn nguyện, chư Phật sẽ hiện thân đến để hộ niệm, nên người ấy không còn các chướng ngại, phiền não, sẽ được sinh về cõi nước của chư Phật. Lúc này, bảy Đức Như Lai đều dùng một âm thanh diễn nói thần chú:

“Đát diệt tha, cụ mê cụ mê khánh ni mê nị tứ, mạt đế mạt đế, tiệp hài đát tha yết đa tam ma địa át đề sắt sủ đế, át đế mạt đế ba lệ, ba bạt thâu đát nễ, tát bà ba bạt na thế dã, bột thê bột đồ, xương đáp mê ồ mê củ mê, Phật đạc khí đát la, bát lý thâu đát nễ cù mê ni cù mê, mê lỗ mê lỗ, mê lô thi khiết lệ tát bà ca la, mạt lặc đồ, ni bà lại nễ, bột đề tô đề thê, Phật đà, đà át đề sắt sá nê na yết lặc xoa đồ mê tát bà đề bà, tam mê át bà Phật đà, bồ đề tát đỏa, thêm mê thêm mê, bát lạt khổ mê mạn, đồ mê, tát bà y để ồ ba đạt bà tát bà tỳ hà đại dã, tát bà tát đồ a nan giả bồ lan nê, bồ lan nê, bồ lan dã mê, tát bà a xá, bệ lưu ly dã, bát rị để bà tế, tát bà ba bạt, trước dương yết lệ ta ha.”

Khi bảy Đức Phật diễn nói thần chú này, thì ánh sáng chiếu tỏa khắp nơi, đại địa chấn động, cùng lúc hiện ra đủ loại thần thông biến hóa. Tất cả đại chúng nơi pháp hội thấy điều này rồi, mỗi người đều tùy theo khả năng của mình, dùng hương hoa cõi trời, hương xoa, hương bột để dâng lên chư Phật và cùng khen ngợi “Lành thay!”, rồi nhiễu quanh theo bên phải chỗ chư Phật bảy vòng. Chư Thế Tôn cùng khen ngợi:

–Tất cả đại chúng trời, người các ông nên biết! Thiện nam, thiện nữ nào hoặc quốc vương, vương tử, phi tần, hoàng hậu, đại thần hoặc dân chúng, nếu đối với thần chú này mà thọ trì, đọc tụng, lắng nghe, giảng nói, dùng hương hoa quý để cúng dường, mặc áo mới sạch sẽ, ở chỗ thanh tịnh, thọ trì tám giới quan trai, thường khởi tâm Từ bi đối với tất cả chúng sinh, cúng dường như vậy thì được vô lượng phước đức. Những ai có cầu nguyện điều gì thì nên tạo lập hình tượng bảy Đức Phật ấy, tôn trí nơi tịch tĩnh, dùng hương hoa, treo phướn, lọng bằng lụa, thực phẩm hảo hạng và các loại âm nhạc để cúng dường, cũng nên cúng dường Bồ-tát và chư Thiên, ở trước hình tượng chư Phật, ngồi trang nghiêm tụng thần chú, thọ trì tám giới quan trai trong bảy ngày, tụng đủ một ngàn lễ tám biến thì người ấy được chư Như Lai và các Bồ-tát đều hộ niệm, Bồ-tát Chấp Kim Cang, Đế Thích, Phạm thiên và bốn vị Thiên vương... cũng đến ủng hộ người ấy, nếu họ có tạo năm tội vô gián và tất cả các nghiệp chướng thì cũng đều được diệt trừ hết, không còn bệnh tật, tăng tuổi thọ, cũng chẳng bị chết oan và các dịch bệnh khác, tất cả các sự sợ hãi như nạn giặc cướp ở nước khác đến xâm lấn, giặc giã, chiến tranh, tranh chấp, oán thù, nạn đói, hạn hán... thấy đều tiêu trừ, khiến cùng khởi tâm Từ như cha mẹ, có mong ước điều gì thì đều được như ý.

Bấy giờ, Bồ-tát Chấp Kim Cang, Đế Thích, Phạm thiên và bốn vị Thiên vương,

đều từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay cung kính, đảnh lễ nơi chân Phật Thích-ca Mâu-ni, rồi thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con và đại chúng đã được nghe công đức thù thắng về bản nguyện của chư Phật và được diện kiến chư Phật, vì tâm Từ bi mà đến đây, khiến cho chúng con được gần gũi cúng dường. Bạch Thế Tôn! Ở nơi nào có kinh điển này, danh hiệu bảy Đức Phật và pháp Đà-la-ni lưu truyền, hoặc cúng dường cho đến biên chép, chúng con đều nương theo oai lực của Phật, liền đến nơi ấy để ủng hộ cho người đó, khiến cho quốc vương, đại thần, thành ấp, xóm làng, thiện nam, thiện nữ... không còn bị các khổ sở và các bệnh tật quấy nhiễu, thường được an ổn, tài sản dồi dào, đó là chúng con đã báo đáp ân đức của chư Phật. Bạch Thế Tôn! Chúng con đích thân ở trước Ngài để phát nguyện: “Thiện nam, thiện nữ nào có lòng tin thanh tịnh, nhớ nghĩ đến chúng con thì nên tụng thần chú này.” Liền nói thần chú:

“Đất diệt tha, ác cù mạc cù, đất la cù, ma ma cù cụ lệ, ha hồ, tê, mạ la mạ la mạ la, khăn thọ, lệ bố lệ, ta ha.”

Thiện nam, thiện nữ nào có lòng tin, hoặc quốc vương, vương tử, đại thần, tể tướng và các thế nữ trong cung... trì niệm danh hiệu bảy Đức Phật và thần chú này, hoặc đọc tụng, biên chép, cung kính cúng dường thì trong đời hiện tại, người ấy không bệnh, được sống lâu, không còn khổ đau, không đọa vào ba cõi ác, đạt được không thoái chuyển cho đến quả vị Bồ-đề, được thọ sinh tùy ý đến cõi nước của chư Phật kia, thường gặp chư Phật, chứng đắc trí tức mạng, đầy đủ niệm, định và các pháp tổng trì, nếu bị các tai nạn về quỷ thần hoặc các bệnh về lạnh nóng... thì nên biên chép thần chú này rồi buộc vào cổ tay, khi bệnh đã bớt thì đem đến tôn trí nơi thanh tịnh.

Bấy giờ, Bồ-tát Chấp Kim Cang đi đến chỗ bảy Đức Phật, nhiễu quanh theo hướng bên phải ba vòng, đích thân kính lễ, rồi bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cúi xin chư Phật Từ bi hộ niệm cho con. Hôm nay, con muốn tạo lợi ích cho thiện nam, thiện nữ thọ trì kinh này ở đời sau, nên vì họ diễn nói chú Đà-la-ni.

Lúc ấy, bảy Đức Phật liền khen ngợi Bồ-tát Chấp Kim Cang:

–Lành thay! Lành thay! Nay Bồ-tát Chấp Kim Cang! Chư Như Lai sẽ gia hộ, ông nên nói thần chú để hộ trì cho những người ở đời sau thọ trì kinh này, khiến họ không còn phiền não, mọi mong cầu đều được mãn nguyện.

Bồ-tát Chấp Kim Cang liền nói thần chú:

–Nam ma tiệp đa nam, tam miệu tam Phật đà nam, nam ma tát bà bạt chiết la đạt la nam đất diệt tha. Án, bạt chiết lệ, bạt chiết lệ, mạc ha bạt chiết lệ, bạt chiết la ba xả, đà lạc nễ tam ma tam ma, tam mạn hải, a bát lạc để hiết đa, bạt chiết lệ, khổ ma khổ ma, bát la khổ mạn đố mê, tát bà tỳ a đại dã, cự lỗ cự lỗ, tát bà yết ma, a phạt lạc noa nễ xoa dã, tam ma dã mạ nô tam mạ la bộ đà bạn bạt chiết la ba nễ tát bà hàm mê bát lý, bộ lạc dã, ta ha.

Bạch chư Như Lai! Có người nào trì niệm danh hiệu bảy Đức Phật, nhớ nghĩ đến công đức, bản nguyện của chư Phật và thọ trì, đọc tụng, giảng nói thần chú này, con sẽ đáp ứng đầy đủ những mong ước của họ, không còn thiếu gì cả. Nếu muốn gặp con để thưa hỏi những việc thiện, ác thì nên biên chép kinh này, tạo hình tượng bảy Đức Phật và hình tượng của con, đối với những hình tượng ấy, phải tôn trí như xá-lợi của Phật, ở trước hình tượng ấy thì như trên đã nói, dùng đủ loại để cúng dường, lễ bái và nhiễu quanh, khởi tâm Từ bi đối với chúng sinh, giữ gìn tám giới quan trai, mỗi ngày tắm rửa

và thay quần áo sạch sẽ ba lần, từ ngày mùng tám đến ngày mười lăm trăng sáng, mỗi ngày tụng thần chú này một trăm lẻ tám biến, tâm không tán loạn, ở trong giấc mộng của người ấy, con sẽ hiện thân để giảng nói cho họ, có cầu nguyện điều gì thì đều được đầy đủ.

Khi đó, các Bồ-tát trong đại chúng đều khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Bồ-tát Chấp Kim Cang, thần chú này là không thể nghĩ bàn, Tôn giả thật đã khéo giảng nói.

Bấy Đức Như Lai nói:

–Chư Như Lai sẽ ủng hộ thần chú mà ông đã giảng nói, vì muốn tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh, khiến họ được an lạc, thỏa mãn những ước nguyện, làm cho thần chú này được lưu truyền ở thế gian.

Bấy Đức Phật lại bảo các Bồ-tát, Đế Thích, Phạm thiên và bốn vị Thiên vương:

–Hôm nay, chư Như Lai đem thần chú và kinh điển này giao phó cho các ông. Ở đời vị lai, sau năm trăm năm, lúc chánh pháp sắp diệt, các ông nên ủng hộ, thọ trì kinh này, lợi ích, oai lực của kinh này rất nhiều, có thể tiêu trừ các tội lỗi, mọi ước nguyện đều được thành tựu, đừng để cho những chúng sinh phước mỏng, chệch lạc chánh pháp, khinh dể Hiền thánh mà thọ trì kinh này làm cho chánh pháp mau tiêu mất.

Bấy giờ, bấy Đức Thế Tôn ở phương Đông thấy đại chúng này việc làm đã xong, cơ duyên đã đầy đủ, không có tâm nghi ngờ, mỗi vị đều ngự trên tòa, bỗng nhiên biến mất và trở về cõi nước của mình.

Tôn giả A-nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ nơi chân Phật, quỳ gối bên phải sát đất, chấp tay cung kính bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này tên gọi là gì? Chúng con làm thế nào để thọ trì?

Đức Phật bảo:

–Này Tôn giả A-nan! Kinh này tên là Thất Phật Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác Bản Nguyện Công Đức Thù Thắng Trang Nghiêm, cũng gọi là Mạn-thù-thất-lợi Sở Vấn, cũng gọi là Dực Sư Lưu Ly Quang Như Lai Bản Nguyện Công Đức, cũng gọi là Chấp Kim Cang Bồ-tát Phát Nguyện Yếu Kỳ, cũng gọi là Tịnh Trừ Nhất Thiết Nghiệp Chướng, cũng gọi là Sở Hữu Nguyện Cầu Giai Đắc Viên Mãn, cũng gọi là Thập Nhị Đại Tướng Phát Nguyện Hộ Trì... các danh hiệu như thế, các ông nên theo đấy mà thọ trì.

Khi Đức Thế Tôn giảng nói kinh này xong, các Đại Bồ-tát, chúng Thanh văn, Trời, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, người và phi nhân... tất cả đại chúng nghe lời Phật dạy đều rất hoan hỷ, tin nhận và thực hành.

